

Hành trình đi tìm đường cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Giai đoạn từ năm 1911 đến năm 1920

Để thực hiện hoài bão của mình, ngày 05/06/1911, Người lên con tàu Đô đốc Latútơ Torêvin, từ bến cảng Nhà Rồng, thành phố Sài Gòn (nay là thành phố Hồ Chí Minh) rời Tổ quốc đi sang Pháp. Người vừa lao động để kiếm sống, vừa học tập, nghiên cứu các học thuyết cách mạng. Từ năm 1911 đến năm 1917, Người đã đến nhiều nước ở châu Á, châu Âu, châu Phi, châu Mỹ đã tận mắt thấy cuộc sống khổ cực của nhân dân và những tội ác, thủ đoạn của chủ nghĩa thực dân.

Năm 1919, Người tham gia "Hội những người Việt Nam yêu nước" vào Đảng Xã hội Pháp- đảng của giai cấp công nhân Pháp, theo Người đây là tổ chức theo đuổi lý tưởng cao quý của Đại Cách mạng Pháp: Tự do, Bình đẳng, Bác ái. Người đã cùng với một số nhà yêu nước Việt Nam thảo ra bản *Yêu sách của nhân dân An Nam* lấy tên Nguyễn Ái Quốc gửi Hội nghị Vécxây đòi quyền tự do dân chủ cho nhân dân Việt Nam. Đây là tiếng nói chính nghĩa đầu tiên của đại biểu phong trào giải phóng dân tộc. Người khẳng định các dân tộc muốn được giải phóng chỉ có thể dựa vào sức của bản thân mình, Người viết: "Muốn được giải phóng, các dân tộc chỉ có thể trông cậy vào mình, trông cậy vào lực lượng của bản thân mình".

Tháng 7/1920, Người đọc bản *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa của V.I.Lênin* trên báo L'Humanité (Nhân Đạo). Nguyễn Ái Quốc đã viết về sự kiện này như sau: "Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta". Từ bản *Luận cương* của Lênin, Người đã tìm thấy phương hướng và đường lối cơ bản của phong trào cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản, trong đó có cách mạng Việt Nam. Đây là bước ngoặt quan trọng trong cuộc đời hoạt động cách mạng của Người, một sự chuyển biến về chất, kết hợp nhuần nhuyễn giữa chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế vô sản, độc lập dân tộc với chủ nghĩa xã hội.

Giai đoạn từ năm 1920 đến năm 1930

Cùng với những nhà hoạt động cách mạng của các thuộc địa Pháp, Người thành lập Hội liên hiệp các dân tộc thuộc địa và xuất bản báo *Người cùng khổ* (Le Paria) bằng tiếng Pháp vào năm 1922.

Năm 1925, Người đã viết tác phẩm *Bản án chế độ thực dân Pháp*, nhằm tố cáo tội ác của chủ nghĩa thực dân Pháp, nêu rõ nỗi thống khổ và sức mạnh của nhân dân các nước thuộc địa. Tại Quảng Châu, Người thành lập *Việt Nam Thanh niên cách*

mạng đồng chí hội mở lớp huấn luyện, đào tạo trực tiếp cán bộ cho cách mạng Việt Nam, ra báo *Thanh niên* bằng tiếng Việt. Các bài giảng của Người tại lớp huấn luyện được tập hợp in thành cuốn *Đường Cách mệnh* (1927) đề cập nhiều nội dung, nhiều vấn đề trong đường lối và phương pháp cách mạng Việt Nam.

Ngày 3-2-1930, tại Cửu Long (Hồng Kông), Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản được tiến hành dưới sự chủ trì của Nguyễn Ái Quốc. Sau 5 ngày làm việc (từ ngày 3-2 đến 7-2-1930), Hội nghị đã nhất trí thành lập ra một Đảng Cộng sản thống nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam, thông qua Chính cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Điều lệ vắn tắt do Nguyễn Ái Quốc dự thảo, các văn kiện này trở thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. Người đã hoàn thành sứ mệnh lịch sử, trở thành Người sáng lập Đảng Cộng sản Việt Nam với Cương lĩnh chính trị đúng đắn đã chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối, phương pháp và tổ chức lãnh đạo cách mạng Việt Nam.